

Số: 216 /NQ-ĐHHHVN-HĐT

Hải Phòng, ngày 05 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện về số lượng người làm việc năm 2023
và phê duyệt số lượng người làm việc năm 2024

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1965/QĐ-HĐT ngày 28/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Báo cáo số 20/BC-ĐHHHVN-TCHC ngày 04/01/2024 của Hiệu trưởng về tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường về số lượng người làm việc năm 2023;

Căn cứ Tờ trình số 19/TTr-ĐHHHVN ngày 04/01/2024 của Hiệu trưởng về việc đề nghị thông qua số lượng người làm việc là viên chức và hợp đồng lao động tạm thời của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam năm 2024;

Căn cứ Biên bản phiên họp Hội đồng trường ngày 23/01/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất ban hành nghị quyết về số lượng lao động với 02 nội dung:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 107/NQ-ĐHHHVN-HĐT ngày 19/1/2023 của Hội đồng trường về số lượng người làm việc của Trường năm 2023.

2. Phê duyệt số lượng người làm việc tạm thời của Trường năm 2024 là 1051 người (có Bảng giao số lượng lao động chi tiết tại từng đơn vị kèm theo) với một số yêu cầu sau:

- Tập trung chỉ đạo tuyển dụng và đào tạo đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu của các ngành/chuyên ngành đào tạo mới và biến động quy mô đào tạo của Trường trong thời gian tới.

- Đối với bổ sung nhân sự tại các phòng tham mưu của Trường: ưu tiên việc luân chuyển các cán bộ, chuyên viên, giảng viên hiện có của Trường có trình độ, năng lực



tham mưu và kinh nghiệm công tác tốt về làm việc tại các phòng chức năng của Trường theo nhu cầu của đơn vị.

- Tăng cường chỉ đạo các giải pháp quản lý số cán bộ, giảng viên đã được Nhà trường cử đi học tập trong và ngoài nước để hoàn thành học tập đúng hạn và trở lại Trường công tác theo quy định.

Điều 2. Hiệu trưởng căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu từ các đơn vị của Trường để tổ chức tuyển dụng lao động theo cơ cấu, số lượng đã được Hội đồng trường phê duyệt tại Nghị quyết này. Đối với các trường hợp nhân sự (ứng viên tuyển dụng) đặc biệt xuất sắc, Hiệu trưởng xem xét quyết định tuyển dụng vượt chỉ tiêu số lao động đã giao cho đơn vị và tổng hợp báo cáo Hội đồng trường hằng năm.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Thường trực Hội đồng trường, Ban kiểm soát và các thành viên Hội đồng trường giám sát thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH;
- Như Điều 3;
- Các đơn vị của Trường;
- Lưu: VT, HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Khắc Khiêm

BẢNG GIAO SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG THEO TỪNG ĐƠN VỊ NĂM 2024

(Kèm theo Nghị quyết số: *216* /NQ-ĐHHVN-HĐT ngày *05/02/2024*)

STT	Tên đơn vị	Giao số lượng người làm việc năm 2024			Phương án bổ sung	Ghi chú
		Tổng số	Chia ra:			
			Viên chức và lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm CDNN chuyên ngành và CDNN chuyên môn dùng chung theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	Lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm các công việc hỗ trợ, phục vụ (lái xe, bảo vệ, lễ tân, phục vụ) theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ		
	Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	1051	1008	43		
I	Khối đơn vị phòng, ban					
1	Hội đồng Trường	1	1	0		
2	Lãnh đạo Trường	4	4	0		
3	Tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể	9	9	0		
4	Phòng Tổ chức - Hành chính	26	22	4	PA1, PA2-Uu tiên	
5	Phòng Đào tạo	11	11	0	PA1, PA2-Uu tiên	
6	Phòng Thanh tra & ĐBCL	11	11	0		
7	Phòng Công tác sinh viên	9	9	0		
8	Phòng Quan hệ quốc tế	9	9	0		
9	Phòng Khoa học - Công nghệ	8	8	0		
10	Phòng Kế hoạch - Tài chính	10	10	0		
11	Phòng Quản trị - Thiết bị	17	13	4		
12	Ban Quản lý Dự án Hàng hải	0	0	0		
13	Ban Bảo vệ	4	2	2		
14	Ban QLKNT C	0	0	0		
15	Ban QLKNT SVHH Quán Nam	0	0	0		
16	Nhà xuất bản HH	15	4	11	PA1	
17	Thư viện	15	15	0		
18	Viện NCKH & CNHH	15	15	0	PA1, PA2-Uu tiên	
19	Viện Khoa học công nghệ tàu thủy	15	10	5	PA1, PA2-Uu tiên	

STT	Tên đơn vị	Giao số lượng người làm việc năm 2024			Phương án bổ sung	Ghi chú
		Tổng số	Chia ra:			
			Viên chức và lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm CDNN chuyên ngành và CDNN chuyên môn dùng chung theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	Lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm các công việc hỗ trợ, phục vụ (lái xe, bảo vệ, lễ tân, phục vụ) theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ		
II	Khối đơn vị khoa, viện và đơn vị đào tạo					
1	Khoa Cơ sở Cơ bản	51	51	0		
2	Khoa Công nghệ thông tin	40	40	0		
3	Khoa Công trình	58	58	0		
4	Khoa Điện - Điện tử	51	51	0	PA1	
5	Khoa Đóng tàu	24	24	0	PA1	
6	Khoa Hàng hải	68	68	0	PA1	
7	Khoa Kinh tế	75	75	0	PA1	
8	Khoa Lý luận chính trị	32	32	0	PA1	
9	Khoa Máy tàu biển	69	69	0		
10	Khoa Ngoại ngữ	43	43	0	PA1	
11	Khoa Quản trị - Tài chính	50	50	0	PA1	
12	Viện Cơ khí	66	66	0	PA1	
13	Viện Môi trường	28	28	0		
14	Viện Đào tạo sau đại học	7	7	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
15	Viện Đào tạo quốc tế	11	11	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
16	Viện Đào tạo Chất lượng cao	10	10	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
17	Trường Cao đẳng VMU	56	50	6	PA1, PA2-Uưu tiên	
III	Khối Trung tâm					
1	Trung tâm Giáo dục thể chất Hàng hải	16	16	0		
2	Trung tâm Đào tạo & GTVL (Sáp nhập 2 Khu nội trú)	7	6	1		
3	Trung tâm GDQP & AN	15	14	1	PA1, PA2-Uưu tiên	

4	Trung tâm ĐT&TVKHCN BV Môi trường thủy	15	15	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
STT	Tên đơn vị	Giao số lượng người làm việc năm 2024			Phương án bổ sung	Ghi chú
		Tổng số	Chia ra:			
			Viên chức và lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm CDNN chuyên ngành và CDNN chuyên môn dùng chung theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	Lao động hợp đồng đối với vị trí việc làm các công việc hỗ trợ, phục vụ (lái xe, bảo vệ, lễ tân, phục vụ) theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ		
5	Trung tâm TVPTCNXD Hàng hải	15	15	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
6	Trung tâm Hợp tác & Đào tạo liên tục	8	8	0		
7	Trung tâm Ngoại ngữ Hàng hải	7	7	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
8	Trung tâm Huấn luyện thuyền viên	24	15	9	PA1, PA2-Uưu tiên	
9	Trung tâm ứng dụng và phát triển CNTT	8	8	0		
10	Trung tâm Đào tạo & Tư vấn Luật HH	0	0	0		
11	Trung tâm Đào tạo Logistics tiểu vùng sông Mê Kong NB tại VN	15	15	0	PA1, PA2-Uưu tiên	
IV	VC, NLĐ biệt phái tại các công ty	3	3	0		

Ghi chú:

- Phương án 1: Tuyển dụng mới hoặc tiếp nhận viên chức từ ĐVSNCL khác về Trường.
- Phương án 2: Điều động công tác đối với cán bộ, viên chức giữa các đơn vị trong nội bộ Trường.
- Đối với khoa/viện khối đào tạo, trước khi tiến hành Phương án 1 và Phương án 2 thì chủ động rà soát nhu cầu người làm việc tại các bộ môn và điều động công tác đối với cán bộ, giảng viên giữa các bộ môn thừa sang bộ môn thiếu trong nội bộ khoa/viện.

